

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch chung xây dựng
Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 178/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 34/2026/NĐ-CP; số 145/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 439/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 39/2026/QĐ-UBND ngày 17/6/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường có khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 5519/SXD-QHKT₈ ngày 15/9/2026 và ý kiến thống nhất bằng phiếu biểu quyết của các Thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh, đến năm 2045.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh là cơ quan đầu mối tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với UBND các xã Sơn Kim 1, Sơn Kim 2, Sơn Tây và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các nội dung vượt thẩm quyền; định kỳ hằng quý tổng hợp kết quả thực hiện gửi Sở Xây dựng.

- Sở Xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xử lý các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị và nông thôn; định kỳ hằng quý tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện và tham mưu xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch UBND các xã Sơn Kim 1, Sơn Kim 2, Sơn Tây và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT và HT, XTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT, XD₁.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Báu Hà

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế
cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. CƠ SỞ BAN HÀNH KẾ HOẠCH

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15;
- Các Nghị định của Chính phủ: số 178/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 34/2026/NĐ-CP;
- Quyết định số 439/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045;
- Quyết định số 39/2026/QĐ-UBND ngày 17/6/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường có khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Thực trạng phát triển của Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo

Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo được thành lập năm 2007, được Thủ tướng Chính phủ lựa chọn một trong các khu kinh tế cửa khẩu trọng điểm để tập trung đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước trong các giai đoạn 2015 - 2020 và giai đoạn 2021 - 2025.

Thời gian qua, trong Khu kinh tế đã hình thành, triển khai một số dự án đầu tư về thủy điện, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, kho bãi, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đồng thời đang phát sinh nhu cầu đầu tư mới trong các lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, hạ tầng logistics, cảng cạn, năng lượng, dịch vụ và du lịch. Các hoạt động đầu tư từng bước tạo động lực phát triển Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, góp phần khai thác tiềm năng, lợi thế của khu vực cửa khẩu.

Tuy nhiên, việc đầu tư phát triển Khu kinh tế còn khó khăn, hạn chế; các khu chức năng cơ bản chưa được đầu tư đồng bộ; hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và quỹ đất phục vụ công nghiệp, kho tàng bến bãi và logistics còn hạn chế. Tuyến Quốc lộ 8A đã được đầu tư nâng cấp, tuy nhiên hệ thống giao thông kết nối các khu chức năng còn yếu; hạ tầng kỹ thuật khung về cấp nước, thu gom

xử lý nước thải, chất thải rắn tại khu vực cửa khẩu và các trung tâm dịch vụ thương mại chưa đồng bộ, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu phát triển của Khu kinh tế trong giai đoạn mới.

b) Thực trạng các đồ án quy hoạch

Các đồ án quy hoạch trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo chủ yếu được lập, phê duyệt trong giai đoạn 2010-2012. Qua quá trình tổ chức thực hiện, một số nội dung về cơ cấu sử dụng đất, tổ chức không gian, hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật không còn phù hợp với yêu cầu phát triển thực tế và định hướng tại Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 439/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 (sau đây gọi tắt là Quy hoạch chung).

- Đối với Quy hoạch phân khu chức năng Khu du lịch, dịch vụ Nước Sốt, xã Sơn Kim 1, tỷ lệ 1/2.000, quy mô 498,5ha, tính chất chủ yếu là khu du lịch, thương mại, dịch vụ: Quy hoạch chung đã xác định nhiều nội dung mới liên quan đến cơ cấu sử dụng đất, đất quốc phòng, đất công nghiệp, công viên chuyên đề, hệ thống giao thông, Quốc lộ 8A, các công trình năng lượng và tổ chức không gian khu vực sông Ngàn Phố. Phạm vi, mức độ thay đổi tác động đến cơ cấu chức năng, hệ thống giao thông và tổ chức không gian của khu vực; do đó cần tổ chức điều chỉnh tổng thể để bảo đảm thống nhất với Quy hoạch chung và yêu cầu phát triển của khu vực.

- Đối với 03 đồ án quy hoạch còn lại, gồm Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ và đô thị Hà Tân, tỷ lệ 1/2.000, quy mô 540ha; Quy hoạch phân khu chức năng kết nối đô thị hai bên Quốc lộ 8A, đoạn từ cầu Hà Tân đến thị trấn Tây Sơn, tỷ lệ 1/2.000, quy mô 494,98ha; Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và đô thị sinh thái Đá Mòng, tỷ lệ 1/2.000, quy mô 490ha: qua rà soát, cần điều chỉnh cục bộ một số chức năng sử dụng đất, cập nhật các nội dung quy hoạch đã được điều chỉnh trước đây, bổ sung quỹ đất phục vụ thương mại, dịch vụ, logistics, công nghiệp quốc phòng, tái định cư và các yêu cầu phát triển thực tế; bảo đảm thống nhất với Quy hoạch chung đã được phê duyệt.

Việc điều chỉnh cục bộ một số đồ án quy hoạch trong thời gian qua chủ yếu để giải quyết nhu cầu trước mắt của từng dự án riêng lẻ, dẫn tới nguy cơ manh mún, thiếu đồng bộ, ảnh hưởng đến định hướng phát triển tổng thể. Do vậy, việc tổ chức điều chỉnh các đồ án quy hoạch nêu trên cần được thực hiện theo lộ trình, bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, hạn chế điều chỉnh riêng lẻ theo từng dự án, thống nhất với Quy hoạch chung đã được phê duyệt, đáp ứng yêu cầu quản lý, phát triển, thu hút đầu tư, đồng thời bảo đảm yêu cầu quốc phòng, an ninh khu vực biên giới.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 439/QĐ-TTg ngày 16/3/2026.

- Làm cơ sở tổ chức lập điều chỉnh các đồ án quy hoạch liên quan (quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2.000) trong phạm vi Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo theo quy định, cụ thể hóa các định hướng về tổ chức không gian, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội của khu kinh tế.

- Đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, làm cơ sở pháp lý để thu hút các dự án đầu tư, thu hút nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Làm cơ sở để quản lý phát triển không gian, quản lý cấp phép xây dựng, quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt.

- Xác định lộ trình, phân kỳ đầu tư xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật khung, hạ tầng xã hội trong khu kinh tế cửa khẩu; làm cơ sở xây dựng danh mục dự án ưu tiên đầu tư theo từng giai đoạn 05 năm và hằng năm; bảo đảm kết nối đồng bộ giữa các phân khu chức năng hiện hữu và khu vực phát triển mới.

- Tạo công cụ điều phối, gắn kết chặt chẽ giữa tiến độ triển khai quy hoạch với kế hoạch đầu tư công trung hạn và các nguồn lực xã hội hóa; tăng cường sự gắn kết giữa tổ chức thực hiện quy hoạch với kế hoạch đầu tư công và huy động các nguồn lực hợp pháp khác; khắc phục tình trạng đầu tư manh mún, thụ động trong xúc tiến đầu tư.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm tuân thủ Quy hoạch chung được phê duyệt và quy định của pháp luật; có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp khả năng huy động nguồn lực và điều kiện thực tế.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thường xuyên; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với lộ trình triển khai thực hiện để hoàn thành mục tiêu quy hoạch và xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo theo định hướng phát triển, trở thành cực tăng trưởng phía Tây của tỉnh Hà Tĩnh.

- Việc xác định các danh mục dự án ưu tiên và tiến độ triển khai phải phù hợp với khả năng cân đối, huy động các nguồn lực đầu tư gồm vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác; không làm phát sinh nghĩa vụ ngân sách khi chưa được cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định.

- Bảo đảm tính kế thừa, đồng bộ, không chồng chéo với các chương trình mục tiêu quốc gia và kế hoạch phát triển ngành trên địa bàn; tuân thủ nguyên tắc quản lý không gian, kiến trúc cảnh quan gắn liền với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và giữ vững ổn định đời sống cư dân các xã biên giới. Chủ động lồng ghép các giải pháp bảo vệ môi trường, sinh thái rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và phòng ngừa hiệu quả các hiểm họa thiên tai, sạt lở địa hình, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của khu kinh tế trong bối cảnh mới.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Danh mục, tiến độ triển khai các nhiệm vụ quy hoạch

a) Năm 2026 tập trung tổ chức điều chỉnh các quy hoạch:

- Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu chức năng Khu du lịch, dịch vụ Nước Sốt, xã Sơn Kim 1, tỷ lệ 1/2.000.

- Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ và đô thị Hà Tân, tỷ lệ 1/2.000.

b) Năm 2027 tổ chức điều chỉnh các quy hoạch:

- Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu chức năng kết nối đô thị hai bên Quốc lộ 8A đoạn từ cầu Hà Tân đến thị trấn Tây Sơn (cũ), tỷ lệ 1/2.000.

- Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và đô thị sinh thái Đá Mòng.

Trong quá trình lập, thẩm định từng nhiệm vụ, đồ án điều chỉnh, tiếp tục rà soát, xác định cụ thể phạm vi, nội dung, loại hình điều chỉnh và các yêu cầu có liên quan theo quy định của pháp luật; trường hợp phát sinh nội dung khác với Kế hoạch này, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Rà soát, cập nhật hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung:

Giai đoạn 2026-2027, tập trung rà soát, cập nhật, khớp nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung, gồm mạng lưới giao thông đối ngoại Quốc lộ 8A, hệ thống truyền tải điện, hạ tầng cấp thoát nước và kho tàng, bến bãi cửa khẩu và các công trình hạ tầng thiết yếu khác theo Quy hoạch chung đã được phê duyệt; cụ thể hóa trong các đồ án quy hoạch cấp dưới và các quy hoạch có liên quan, bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa các khu vực.

d) Các dự án ưu tiên dự kiến thực hiện giai đoạn 2026 - 2030:

- Hạ tầng kỹ thuật thuộc quy hoạch khu công nghiệp, thương mại dịch vụ và đô thị Hà Tân;

- Đầu tư xây dựng Quốc lộ 281, đường huyện 68 (cũ) đoạn đi qua Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo;

- Hạ tầng kỹ thuật, xã hội khu vực Nước Sốt.

(chi tiết tại Bảng số 2, Phụ lục kèm theo)

Danh mục nêu trên là danh mục định hướng, ưu tiên nghiên cứu triển khai theo quy hoạch; việc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, bố trí vốn và triển khai từng dự án thực hiện theo quy định của pháp luật và khả năng cân đối, huy động nguồn lực.

2. Nhu cầu vốn và huy động nguồn lực

a) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ điều chỉnh các quy hoạch:

- Dự kiến khoảng 2.160 triệu đồng (chi tiết tại Bảng số 3, Phụ lục kèm theo). Chi phí cụ thể của từng nhiệm vụ được xác định trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và dự toán theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn.

- Nguồn kinh phí thực hiện gồm ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định. Việc bố trí kinh phí bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch trong giai đoạn 2026 - 2027 và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Nguồn lực thực hiện các dự án:

Việc bố trí, huy động nguồn lực thực hiện các dự án được xem xét theo tính chất, quy mô, tiến độ của từng dự án và quy định của pháp luật, trong đó:

- Ưu tiên xem xét bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước đối với các công trình hạ tầng khung, hạ tầng thiết yếu theo khả năng cân đối và kế hoạch đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Huy động các nguồn lực ngoài ngân sách; nghiên cứu áp dụng phương thức đối tác công tư (PPP) đối với các dự án đáp ứng điều kiện theo quy định.

- Khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư thực hiện các dự án hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng dịch vụ logistics, thương mại cửa khẩu và các công trình, dự án phù hợp với quy hoạch.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai; tạo quỹ đất phục vụ thu hút đầu tư theo quy định của pháp luật.

3. Phân công trách nhiệm

3.1. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

- Là cơ quan đầu mối tổ chức triển khai Kế hoạch, chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

- Theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, chủ trì tổ chức lập, điều chỉnh và trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt các nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch liên quan thuộc phạm vi Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo theo Kế hoạch, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, phù hợp với Quy hoạch chung đã được phê duyệt.

- Rà soát, đánh giá sự cần thiết đầu tư, hiệu quả kinh tế - xã hội và khả năng huy động nguồn lực; phối hợp các cơ quan liên quan đề xuất danh mục, thứ tự ưu tiên và các dự án đầu tư công nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng khung Khu kinh tế theo quy hoạch được duyệt.

3.2. Sở Xây dựng

Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên

quan rà soát, xử lý các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị và nông thôn; hướng dẫn việc khớp nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật và bảo đảm tính thống nhất giữa các quy hoạch có liên quan; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh đối với các nội dung thuộc thẩm quyền.

3.3. Sở Công Thương

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh rà soát, định hướng phát triển hệ thống hạ tầng thương mại biên giới, chợ cửa khẩu, trung tâm logistics, kho ngoại quan, cảng cạn và kho tàng bến bãi, các nội dung liên quan đến địa chất, khoáng sản tại các đồ án quy hoạch phân khu và các nội dung quản lý nhà nước của ngành theo quy định, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, phù hợp với định hướng Quy hoạch chung; phối hợp thực hiện các chính sách về xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn, công tác quản lý thương mại biên giới.

- Phối hợp cung cấp thông tin, hướng dẫn lồng ghép đồng bộ hệ thống lưới điện truyền tải, hạ tầng năng lượng cùng các nhà máy thủy điện vào hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung của các đồ án quy hoạch liên quan, bảo đảm phù hợp với Quy hoạch tỉnh, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và các quy định có liên quan. Tham gia thẩm định các nội dung liên quan đến phân khu công nghiệp, thương mại theo quy định.

3.4. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch và nguồn vốn thực hiện các dự án theo khả năng cân đối ngân sách, kế hoạch đầu tư công và quy định của pháp luật.

3.5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp rà soát sự phù hợp giữa quy hoạch với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, các quy hoạch có liên quan; hướng dẫn, thực hiện các nội dung về đất đai, môi trường, tài nguyên nước, lâm nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, bảo đảm các dự án triển khai phù hợp với quy hoạch được duyệt và quy định pháp luật.

3.6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan, địa phương liên quan rà soát, nghiên cứu, đề xuất định hướng phát triển du lịch sinh thái phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tham gia ý kiến đối với định hướng và giải pháp khai thác tiềm năng du lịch tại khu vực Nước Sốt theo hướng phát triển các loại hình du lịch trải nghiệm gắn với bảo tồn cảnh quan, môi trường và phát huy giá trị tài nguyên du lịch.

3.7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan liên quan rà soát, xác định chính xác ranh giới, diện tích, tọa độ các khu vực đất quốc phòng, công trình quốc phòng, hệ thống đường biên giới, mốc quốc giới, dấu hiệu nhận

biết đường biên giới và khu quân sự trên địa bàn Khu kinh tế, đặc biệt là phạm vi 322ha tại xã Sơn Kim 2.

- Tham gia ý kiến chuyên môn về mặt quốc phòng đối với các điều chỉnh quy hoạch phân khu như: bảo đảm việc tổ chức không gian kiến trúc và bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung không làm ảnh hưởng đến thể trận phòng thủ, các phương án tác chiến chiến lược; không ảnh hưởng đến hệ thống đường biên, mốc giới trong khu vực biên giới.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và chính quyền địa phương liên quan tiến hành khảo sát, xác định phạm vi khu vực cửa khẩu phụ, lối mở biên giới, địa điểm mở, nâng cấp cửa khẩu, lối mở biên giới theo quy định của pháp luật; quản lý, giám sát chặt chẽ việc triển khai xây dựng các công trình, dự án trong khu vực biên giới, cửa khẩu theo đúng quy hoạch được phê duyệt, không làm ảnh hưởng đến hệ thống đường biên, mốc quốc giới. Tham mưu, tham gia thẩm định đối với các chủ trương, chính sách, chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực biên giới, cửa khẩu liên quan đến nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia.

3.8. Công an tỉnh

- Tham gia ý kiến đối với các nội dung quy hoạch, dự án có liên quan đến yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng cháy, chữa cháy theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan, doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện đúng quy định pháp luật về phòng cháy chữa cháy khi thực hiện thủ tục lập, thẩm định quy hoạch, thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở. Thực hiện công tác kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy đối với các công trình thuộc thẩm quyền.

3.9. Ủy ban nhân dân các xã: Sơn Kim 1, xã Sơn Kim 2 và xã Sơn Tây

- Chủ động rà soát, đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội, quản lý đất đai, trật tự xây dựng tại địa phương đề xuất trực tiếp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung trong quy hoạch phân khu, bảo đảm phù hợp với nguyện vọng của nhân dân và định hướng phát triển của địa phương.

- Chủ trì tổ chức tuyên truyền, công khai thông tin quy hoạch, phối hợp thực hiện việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư trực tiếp chịu tác động theo quy định pháp luật đối với từng loại quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch; tăng cường hướng dẫn ứng dụng công nghệ để người dân dễ dàng tiếp cận, giám sát quá trình lập và thực hiện quy hoạch.

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng theo thẩm quyền; thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi tự ý chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng đôn đầu quy hoạch, coi nói công trình trái phép trong phạm vi các quy hoạch đang được rà soát, điều chỉnh.

a) UBND xã Sơn Kim 1: phối hợp rà soát hiện trạng khu dân cư, sản xuất nông nghiệp; các khu vực đất quốc phòng, rừng tự nhiên và các khu vực có giá trị sinh thái, cảnh quan xung quanh Khu du lịch, dịch vụ Nước Sốt; phối hợp nghiên cứu phương án tổ chức không gian công viên chuyên đề, phát triển du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế.

b) UBND xã Sơn Kim 2: phối hợp với cơ quan quân sự, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan liên quan rà soát, xác định phạm vi, ranh giới khu vực đất quốc phòng khoảng 322ha; phối hợp thực hiện các nội dung liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định, bảo đảm ổn định đời sống nhân dân khi triển khai dự án.

c) UBND xã Sơn Tây: phối hợp chặt chẽ trong việc nghiên cứu giải pháp cải tạo, chỉnh trang khu dân cư hiện trạng phía ngoài Quốc lộ 8 tiếp giáp sông Ngàn Phố nhằm hình thành khu đô thị dịch vụ trung tâm đồng bộ, kết nối hài hòa giữa không gian đô thị mới và cũ.

3.10. Các sở, ngành, đơn vị liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chủ động phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo.

4. Kiểm tra, giám sát

- Hằng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch; sơ kết giữa kỳ giai đoạn 2026 - 2030 và tổng kết giai đoạn thực hiện nhằm đánh giá toàn diện việc thực hiện Kế hoạch.

- Theo dõi, giám sát tiến độ tích hợp, khớp nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt các đề án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trong Khu kinh tế.

- Định kỳ kiểm tra công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng, tổ chức thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng theo quy hoạch; kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm về quy hoạch, trật tự xây dựng, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép.

- Tăng cường phối hợp giám sát việc quản lý, sử dụng quỹ đất quốc phòng và hành lang an toàn biên giới gắn với các trạm kiểm soát cửa khẩu quốc tế Cầu Treo.

- Kiểm tra, giám sát tác động môi trường của các dự án, bảo vệ diện tích rừng tự nhiên, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ biên giới và các khu vực tiềm ẩn nguy cơ xảy ra thiên tai, sạt lở địa hình.

5. Nội dung đánh giá và chế độ báo cáo

5.1. Quy định nội dung, tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch

a) Nội dung đánh giá:

- Tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện quy hoạch; đánh giá mức độ đạt được so với quy hoạch hoặc so với mức đạt được của kỳ trước.

- Tiến độ thực hiện các dự án ưu tiên đầu tư.

- Tình hình quản lý đất đai, xây dựng theo quy hoạch.
- Hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xác định yếu tố, nguyên nhân ảnh hưởng đến tình hình và kết quả thực hiện quy hoạch; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động quy hoạch trong kỳ quy hoạch, kỳ quy hoạch tiếp theo; kiến nghị điều chỉnh quy hoạch (nếu có).

b) Tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch

- Tiêu chí đánh giá kết quả mục tiêu quy hoạch đề ra; hiệu quả kinh tế - xã hội khi triển khai quy hoạch trong thực tế.

- Tiêu chí đánh giá tình hình thực hiện các dự án ưu tiên đầu tư trong thời kỳ quy hoạch; đánh giá mức độ khai thác, sử dụng đất và phát triển các khu chức năng theo quy hoạch.

- Mức độ hoàn thành các chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; mức độ tuân thủ quy hoạch trong hoạt động đầu tư xây dựng.

5.2. Chế độ báo cáo

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với UBND các xã Sơn Kim 1, Sơn Kim 2, Sơn Tây và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, đề xuất, kiến nghị liên quan; báo cáo hằng quý trước ngày 20 của tháng cuối quý hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu, gửi Sở Xây dựng tổng hợp.

- Sở Xây dựng tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu báo cáo UBND tỉnh trước ngày 25 của tháng cuối quý; kịp thời tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền./.

PHỤ LỤC

(Kèm theo kế hoạch thực hiện Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo đến năm 2045)

Bảng số 1: Danh mục các quy hoạch điều chỉnh trong giai đoạn 2026-2027

Stt	Tên quy hoạch ban đầu	Quy mô (ha)	Tên quy hoạch dự kiến điều chỉnh	Cấp độ quy hoạch	Loại hình điều chỉnh	Thời gian	Sản phẩm	Đơn vị lập quy hoạch
1	Quy hoạch phân khu chức năng Khu du lịch, dịch vụ Nước Sốt, xã Sơn Kim 1 - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh, tỷ lệ 1/2.000	498,5	Quy hoạch phân khu khu du lịch, dịch vụ Nước Sốt, tỷ lệ 1/2.000	Quy hoạch phân khu	Tổng thể	2026	Quyết định; hồ sơ bản vẽ được phê duyệt; quy định quản lý theo quy hoạch	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh
2	Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ và đô thị Hà Tân - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, huyện Hương Sơn, tỷ lệ 1/2000	540	Quy hoạch phân khu khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ và đô thị Hà Tân, tỷ lệ 1/2.000	Quy hoạch phân khu	Cục bộ	2026		
3	Quy hoạch phân khu chức năng kết nối đô thị hai bên Quốc lộ 8A đoạn từ cầu Hà Tân đến thị trấn Tây Sơn - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỷ lệ 1/2.000, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	494,98	Quy hoạch phân khu chức năng kết nối đô thị hai bên Quốc lộ 8A đoạn từ cầu Hà Tân đến thị trấn Tây Sơn (cũ), tỷ lệ 1/2.000	Quy hoạch phân khu	Cục bộ	2027		
4	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và đô thị sinh thái Đá Mòng - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, huyện Hương Sơn	490	Quy hoạch phân khu khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ Đá Mòng, tỷ lệ 1/2.000	Quy hoạch phân khu	Cục bộ	2027		

Bảng số 2: Danh mục dự án ưu tiên dự kiến thực hiện giai đoạn 2026-2030

Stt	Tên dự án	Mục tiêu	Thời gian đầu tư
1	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật thuộc quy hoạch khu công nghiệp, thương mại dịch vụ và đô thị Hà Tân	Làm cơ sở thu hút đầu tư, phát huy hiệu quả quỹ đất công nghiệp, kho bãi... (hiện nay đã cấp Chủ trương đầu tư 01 dự án và có một số nhà đầu tư quan tâm, đề xuất dự án tại khu vực này)	2026-2028
2	Đầu tư xây dựng Quốc lộ 281, đường huyện 68 (cũ)	Phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh khu vực các xã phía Nam sông Ngàn Phố.	2026-2030
3	Hạ tầng kỹ thuật, xã hội khu vực lân cận cầu Nước Sốt	Phát huy tiềm năng khu du lịch suối nước nóng và cảnh quan sinh thái rừng tự nhiên, góp phần từng bước hình thành đô thị Nước Sốt theo quy hoạch tỉnh.	2026-2030

(danh mục dự án tại Kế hoạch là danh mục định hướng, ưu tiên triển khai theo quy hoạch; không thay thế quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, kế hoạch đầu tư công hoặc các thủ tục đầu tư khác theo quy định của pháp luật. Việc quyết định đầu tư, bố trí vốn và triển khai dự án được thực hiện theo quy định của pháp luật và khả năng cân đối, huy động nguồn lực)

Bảng số 3: Chi phí dự kiến lập điều chỉnh quy hoạch phân khu

Stt	Tên quy hoạch	Quy mô (ha)	Loại hình điều chỉnh	Dự kiến chi phí lập điều chỉnh quy hoạch (đồng)
1	Điều chỉnh Quy hoạch phân khu khu du lịch, dịch vụ Nước Sốt, tỷ lệ 1/2.000	498,5	Tổng thể	1.074.000.000
2	Điều chỉnh Quy hoạch phân khu khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ và đô thị Hà Tân, tỷ lệ 1/2.000	540	Cục bộ	368.000.000
3	Điều chỉnh Quy hoạch phân khu chức năng kết nối đô thị hai bên Quốc lộ 8A đoạn từ cầu Hà Tân đến thị trấn Tây Sơn (cũ), tỷ lệ 1/2.000	494,98	Cục bộ	363.000.000
4	Điều chỉnh Quy hoạch phân khu khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ Đá Mòng, tỷ lệ 1/2.000	490	Cục bộ	355.000.000
Tổng				2.160.000.000

“Chi phí cụ thể được xác định, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật và không làm căn cứ để xác định giá trị nhiệm vụ khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt.”